

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THVX

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2023

V/v chấn chỉnh, tăng cường kỷ  
cương, kỷ luật trong việc chấp  
hành pháp luật về tài chính -  
ngân sách nhà nước

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố.

Thời gian qua, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã rất cố gắng trong tổ chức thực hiện và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Công tác quyết toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch được tăng cường. Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra thời gian qua cũng cho thấy tình hình vi phạm chế độ, chính sách trong quản lý ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công, giá và thẩm định giá vẫn còn xảy ra ở nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương, có vụ việc rất nghiêm trọng, đến mức phải truy tố trách nhiệm hình sự; việc thực hiện một số kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra còn chậm, chưa nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý, khắc phục các sai phạm;... Để chấn chỉnh, nâng cao kỷ cương, kỷ luật đảm bảo công khai minh bạch, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công đáp ứng các yêu cầu nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội,

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:**

1. Giám đốc các sở, người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước; tập trung khắc phục ngay tồn tại, hạn chế đã được các cơ quan kiểm tra, kiểm toán, thanh tra chỉ ra, đồng thời thường xuyên tự kiểm tra kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình để kịp thời sửa chữa, khắc phục ngay khi phát hiện dấu hiệu vi phạm.

2. Về quản lý tài chính ngân sách

2.1. Về ban hành chế độ, chính sách, quy định liên quan đến tài chính ngân sách.

2.1.1 Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

a) Triển khai thực hiện các văn bản phát luật về sửa đổi, bổ sung, thay thế hệ thống pháp luật trong lĩnh vực tài chính ngân sách; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền theo quy định.

b) Nghiên cứu, tham mưu ban hành quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh; quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có), phù hợp với định hướng phân cấp ngân sách, trong đó ngân sách cấp tỉnh giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của địa phương, ngân sách cấp huyện, cấp xã được phân cấp nguồn thu bảo đảm chủ động thực hiện những nhiệm vụ chi được giao, gắn với nhiệm vụ và khả năng quản lý của từng cấp, nguồn thu gắn liền với vai trò quản lý của cấp chính quyền nào thì phân cấp cho ngân sách cấp chính quyền đó; khuyến khích các cấp tăng cường quản lý thu, chống thất thu, khai thác nguồn lực cho phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

c) Thẩm định, có ý kiến bằng văn bản về nguồn lực bảo đảm thực hiện các chính sách mới do các ngành chức năng của tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện thành phố đề xuất. Báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận đề xuất xây dựng chính sách mới nếu cân đối được nguồn lực thực hiện.

2.1.2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

a) Thường xuyên rà soát các chính sách, cơ chế đặc thù của địa phương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách, phân tích, đánh giá cụ thể kết quả thực hiện để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế các nội dung không còn phù hợp, thiếu hiệu quả gây lãng phí nguồn lực địa phương.

b) Hạn chế tối đa việc đề xuất, ban hành các chính sách mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của địa phương làm giảm thu ngân sách nhà nước; chỉ đề xuất ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn tài chính đảm bảo, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Các chính sách đặc thù của địa phương khi đề xuất ban hành phải đảm bảo nguyên tắc hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn và thời hạn thụ hưởng và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội. Không để tình trạng chính sách ban hành thực hiện nhưng hiệu quả kinh tế xã hội mang lại không tương xứng với nguồn lực nhà nước đã hỗ trợ. Khi đề xuất chính sách mới phải có ý kiến thẩm định của Sở Tài chính về nguồn lực bảo đảm thực hiện chính sách trước khi báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Đối với các chính sách, nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù trên địa bàn huyện, thành phố được Hội đồng nhân dân huyện, thành phố quyết định theo thẩm quyền (ngoài các chính sách do Trung ương và tỉnh ban hành) để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh và trật tự an toàn trên địa bàn phải phù hợp với khả năng cân đối của các huyện, thành phố, ngân sách tỉnh không bổ sung kinh phí đối với nhiệm vụ này. Huyện, thành phố chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm.

d) Khẩn trương rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đầy đủ các quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó trọng tâm là thực hiện xây dựng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu theo quy định.

## 2.2. Về quản lý thu ngân sách nhà nước

Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm, có hiệu quả các quy định của pháp luật về thu ngân sách, Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh về ban hành Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách giai đoạn 2021-2025; Quyết định 468/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý thu, chống thất thu Ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 - 2025; Thông báo số 30/TB-UBND ngày 05/4/2023 thông báo kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Hội nghị chuyên đề về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể sau:

### 2.2.1. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang, Chi cục Hải quan Tuyên Quang

a) Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của các Luật thuế, Luật quản lý thuế và pháp luật có liên quan, tăng cường công tác quản lý thu phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu của quy trình quản lý thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.

b) Tổng hợp, xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trình cấp có thẩm quyền theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế, các quy định có liên quan, đảm bảo tính tích cực, vững chắc và bao quát hết các nguồn thu, có tính đến các khoản thu đột biến, đặc thù; phù hợp với khả năng tăng trưởng kinh tế tại địa phương và tháo gỡ khó khăn, khuyến khích phát triển

sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế; nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo, xây dựng dự toán thu, nhất là các khoản thu tiền sử dụng đất, thu tiền cho thuê đất; khắc phục tình trạng dự báo, xây dựng dự toán thu ngân sách chưa sát với thực tế trong thời gian qua, dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm phải gắn với mục tiêu theo Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các cấp.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế; tăng cường quản lý thu, xử lý thu hồi nợ thuế, chống thất thu, nhất là trong các hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, chuyển nhượng bất động sản; chống buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, không để việc hoàn thuế chậm trễ, kéo dài; Thực hiện rà soát, đánh giá phân loại nợ thuế; tập trung đôn đốc, cưỡng chế thu ngay các khoản nợ thuế, tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định, không để tình trạng nợ thuế kéo dài, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; đẩy nhanh xử lý nợ thuế không còn khả năng thu hồi đã tồn tại nhiều năm theo các quy định của Luật quản lý thuế.

d) Phối hợp thực hiện tốt với Ngân hàng thương mại, Công an tỉnh, Chi cục quản lý thị trường trong quản lý thu, xử lý thu hồi nợ thuế, chống thất thu, nhất là trong các hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, chuyển nhượng bất động sản; chống buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, không để việc hoàn thuế chậm trễ, kéo dài theo Quy chế phối hợp công tác quản lý thu, chống thất thu Ngân sách nhà nước tại Quyết định 468/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ Phối hợp trong việc tổ chức thu, nộp ngân sách nhà nước đầy đủ, kịp thời các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật; các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai và các khoản đã được các cơ quan kiểm toán, thanh tra, cơ quan bảo vệ pháp luật phát hiện, kiến nghị thu vào ngân sách nhà nước.

2.2.2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

a) Tổ chức thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nhằm đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh, góp phần tạo nguồn thu ổn định cho ngân sách nhà nước

b) Xây dựng và ban hành kế hoạch, giải pháp thu ngân sách nhà nước hàng năm, cụ thể mục tiêu thu theo từng tháng, từng quý để phân đầu hoàn thành và hoàn thành vượt dự toán hàng năm đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, đặc biệt là thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp để đảm bảo nhiệm vụ chi. Có giải pháp cụ thể đối với các chỉ tiêu thu không đạt kế hoạch của năm trước và có tỷ trọng thấp trong tổng thu ngân sách nhà nước. Nâng cao khả năng phân tích, dự báo thu ngân sách nhà nước, định kỳ theo dõi

tiền độ, đánh giá kết quả thu và đề xuất biện pháp thu kịp thời vào ngân sách nhà nước.

c) Thực hiện tổ chức thu, nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước theo quy định, trong đó có trách nhiệm thực hiện nghiêm việc nộp vào ngân sách nhà nước các khoản đã được các cơ quan kiểm toán, thanh tra, cơ quan bảo vệ pháp luật phát hiện, kiến nghị thu vào ngân sách nhà nước.

d) Rà soát toàn bộ các danh mục các khoản thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, rà soát mức thu phí, lệ phí; việc quản lý, sử dụng số thu phí để đề xuất điều chỉnh tỷ lệ tiền phí được để lại cho tổ chức thu phù hợp, đảm bảo quản lý, sử dụng tiền phí đúng quy định và tăng số nộp ngân sách nhà nước.

### 2.3. Về quản lý và thực hiện chi ngân sách địa phương

Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan, hướng dẫn của Bộ ngành trung ương, đồng thời bám sát mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 05 năm của địa phương và trong phạm vi khả năng nguồn lực của địa phương, trong đó:

#### 2.3.1. Về chi đầu tư phát triển

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Lập kế hoạch đầu tư công hằng năm trình cấp có thẩm quyền theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Đầu tư công, xác định nhiệm vụ trọng tâm thực hiện trong năm ngân sách, sắp xếp thứ tự ưu tiên đối với các nhiệm vụ, dự án quan trọng, cấp bách để đảm bảo kinh phí thực hiện và chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước, xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước. Việc xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước trên cơ sở các quy định của pháp luật và khả năng cân đối của ngân sách địa phương trong năm; phù hợp với phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 05 năm và các nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản pháp luật khác có liên quan. Việc xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển từ nguồn thu xổ số kiến thiết, nguồn thu tiền sử dụng đất thực hiện theo đúng quy định đối với từng nguồn thu.

- Đôn đốc Chủ đầu tư, Ban quản lý đẩy nhanh tiến độ xây dựng, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư các dự án, công trình trong kế hoạch đầu tư công hằng năm; thường xuyên rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh từ các dự án, công trình chậm tiến độ, không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn đã bố trí nhằm phân đầu giải ngân hết kế hoạch

vốn hằng năm đã phân bổ, hạn chế tối đa số dự toán bị hủy bỏ hoặc chuyển nguồn sang năm sau;

b) Kho bạc nhà nước Tuyên Quang: thực hiện chức năng kiểm soát thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định; Đơn đốc chủ đầu tư thực hiện đúng quy định về tạm ứng, thu hồi vốn tạm ứng, công nợ, phối hợp với chủ đầu tư thực hiện kiểm tra vốn đã tạm ứng để thu hồi ngay những khoản tồn đọng chưa sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích.

c) Sở Tài chính

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hằng năm; tham mưu, đề xuất việc phân bổ vốn đầu tư được bổ sung từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương cho các chương trình, dự án của tỉnh;

- Thẩm tra quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm kịp thời, chặt chẽ; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công theo quy định.

d) Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các Chủ đầu tư, các Ban Quản lý

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện việc xây dựng kế hoạch đầu tư công hằng năm thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tổng hợp vào Kế hoạch chung toàn tỉnh; triển khai thực hiện nghiêm, có hiệu quả kế hoạch đầu tư công hằng năm được cấp có thẩm quyền quyết định; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng chậm triển khai kế hoạch đầu tư công hằng năm, không giải ngân hết kế hoạch vốn được giao phải hủy dự toán.

- Các chủ đầu tư chịu trách nhiệm trong công tác quản lý thi công xây dựng công trình theo quy định của Chính phủ; tăng cường kiểm tra, giám sát đơn vị thi công bảo đảm nhà thầu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo đúng hồ sơ dự thầu; kiên quyết xử lý nhà thầu yếu kém, không đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước cơ quan kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra các vi phạm trong quản lý thi công xây dựng công trình.

- Các sở xây dựng chuyên ngành tăng cường kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng, trong quá trình kiểm tra phải thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định của Chính phủ; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về công tác nghiệm thu công trình xây dựng.

### 2.2.2. Về chi thường xuyên

#### a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Hằng năm xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định dự toán chi ngân sách bảo đảm đúng thời gian, trình tự theo quy định; tham mưu phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định của pháp luật có liên quan, hướng dẫn của Bộ Tài chính và tiêu chí, nguyên tắc, định mức phân bổ đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định.

- Trình cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho các chương trình, dự án, đề án bảo đảm đúng mục tiêu; đối với nguồn vốn, kinh phí hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện phải bảo đảm nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, chế độ, chính sách chi ngân sách trong phạm vi khả năng nguồn lực của ngân sách tỉnh và khả năng cân thực hiện của từng địa phương cấp dưới. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc quản lý, sử dụng vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu của các cơ quan, đơn vị, địa phương cấp dưới, trường hợp phát hiện đơn cơ quan, đơn vị sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết phải yêu cầu thu hồi hoàn trả ngân sách cấp trên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Đối với nguồn chi thường xuyên không giao tự chủ cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao hoặc mua sắm trang thiết bị, cải tạo, sửa chữa, tăng cường cơ sở vật chất, trước khi tham mưu cấp có thẩm quyền giao dự toán phải đánh giá tính hiệu quả sử dụng kinh phí, chỉ tham mưu, phân bổ cho các nhiệm vụ thật cần thiết, có khả năng thực hiện và chỉ giao đủ kinh phí thực hiện trong năm, không để hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau. Đến thời điểm 30/9 hằng năm, chủ động thực hiện rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi về ngân sách tỉnh đối với những nhiệm vụ chi chưa thực hiện đấu thầu mua sắm, sửa chữa...đã được giao dự toán từ đầu năm.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ và các cơ quan chức năng của tỉnh trong tham mưu việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, từng đơn vị để giảm chi thường xuyên và cơ cấu lại ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt Quyết định 734/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, thúc đẩy cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường và xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Hằng năm, chỉ đạo các đơn vị được giao quản lý các Quỹ tài chính ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý của địa phương thực hiện xây dựng kế hoạch hoạt động và báo cáo kết quả hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành; phối hợp với các đơn vị được giao quản lý các quỹ tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức, hoạt động để tăng cường quản lý, nâng cao tính minh

bach, hiệu quả hoạt động của các quỹ, sắp xếp lại các quỹ có nguồn thu, nhiệm vụ chi trùng lặp với ngân sách nhà nước hoặc không còn phù hợp theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra tài chính, công tác chuyên quản các đơn vị thụ hưởng ngân sách; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thụ hưởng ngân sách trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính ngân sách, kịp thời phát hiện và xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

#### b) Các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước

- Lập dự toán chi ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, trên cơ sở các chính sách, chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo quyết định, chủ trương của cấp có thẩm quyền đối với năm dự toán và theo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao.

- Chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán theo đúng chế độ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật về từng nội dung, nhiệm vụ chi cụ thể.

- Việc thực hiện các nhiệm vụ chi phải đảm bảo đúng lĩnh vực, nội dung, chế độ, tiêu chuẩn, đối tượng và định mức chi, trong phạm vi dự toán của cấp có thẩm quyền giao gắn với chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên. Chỉ được thực hiện chi ngân sách khi có dự toán được cấp có thẩm quyền giao. Thủ trưởng các đơn vị được giao dự toán kinh phí, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi, chi tiêu đúng quy định, tuyệt đối không được chi sai nội dung, sai mức chi, sai đối tượng được hưởng theo quy định, chi không đúng thực tế phát sinh.

- Thực hiện nhiệm vụ chi theo đúng nguồn kinh phí được giao; trường hợp không còn nhiệm vụ chi, phải hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định. Nghiêm cấm các trường hợp chi sai nguồn; mượn nguồn của các cấp ngân sách khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền; nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

- Có giải pháp xây dựng phương án tăng cường mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định; từng bước thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời giảm áp lực lên ngân sách nhà nước.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng và báo cáo quyết toán, công khai tài chính các quỹ tài chính ngoài ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.



- Thường xuyên rà soát các nhiệm vụ chi được giao để tổ chức thực hiện kịp thời bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; tăng cường công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện các tồn tại hạn chế để có giải pháp khắc phục tránh thất thoát, lãng phí tiền, tài sản của nhà nước.

c) Kho bạc nhà nước Tuyên Quang

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm soát chi ngân sách bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định; kiên quyết từ chối thanh toán các khoản chi không đúng tiêu chuẩn, định mức, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Cơ quan thanh tra phối hợp chặt chẽ với cơ quan tài chính ở các cấp, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân nhằm tăng cường thanh tra, kiểm tra và thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo chi ngân sách nhà nước theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi và quy định pháp luật.

3. Về quản lý nợ của chính quyền địa phương: Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện, thành phố tham mưu, bố trí dự toán chi trả nợ lãi các khoản vay và trả nợ gốc các khoản vay của ngân sách địa phương đến hạn phải trả trong năm ngân sách, đảm bảo trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo cam kết và hợp đồng vay đã ký.

4. Về quản lý, sử dụng tài sản công

a) Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản công và tình hình thực tế tại địa phương, rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành để đề xuất kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới (nếu có); tham mưu đầy đủ việc phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý tài sản công, các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo thẩm quyền để làm cơ sở thực hiện việc giao đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh.

Các sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương về quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh theo đúng chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1314/UBND-THVX ngày 01/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/8/2023.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý:

- Rà soát, tổ chức thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công (nhà, đất, xe ô tô, máy móc, trang thiết bị) bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; trong đó khẩn trương rà soát, tập trung đẩy nhanh thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ

quan, đơn vị mình đang quản lý, sử dụng theo đúng quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan, hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1220/UBND-THVX ngày 29/3/2023, Văn bản số 3265/UBND-THVX ngày 19/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm việc lập, phê duyệt và xử lý tài sản theo đúng tiến độ đề ra.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công nhằm phát huy công suất, hiệu quả sử dụng tài sản và tuân thủ theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; khai thác hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung cho đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhu cầu khác theo quy định.

c) Cơ quan thanh tra, kiểm tra phối hợp chặt chẽ với cơ quan tài chính ở các cấp: Tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công; chấn chỉnh, xử lý nghiêm việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

d) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

5. Về công tác lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và báo cáo tài chính nhà nước hằng năm

a) Đơn vị dự toán và đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện công tác kế toán, cung cấp thông tin tài chính, ngân sách theo đúng quy định của chế độ kế toán, quy định về cung cấp thông tin lập báo cáo tài chính nhà nước; chịu trách nhiệm về số liệu, hồ sơ, tài liệu cung cấp cho cơ quan xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán.

b) Đơn vị thực hiện xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới đảm bảo đúng chế độ kế toán, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, tổng hợp báo cáo theo đúng chế độ và thời hạn theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

c) Khi xét duyệt, thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm, nếu phát hiện các khoản chi sai chế độ hoặc không đủ điều kiện quyết toán thì xử lý theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

d) Các chủ đầu tư thực hiện lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo đúng thời hạn quy định. Việc lập hồ sơ phải đảm bảo đúng theo quy định, không để xảy ra tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư công đã hoàn thành, nhưng chậm lập, hoặc hồ sơ không đảm bảo ảnh hưởng tới tiến độ thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

đ) Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách, các Chủ đầu tư, Ban Quản lý thực hiện nghiêm chế độ lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước báo cáo quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách theo quy định.

e) Giao Kho bạc nhà nước chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách, các Chủ đầu tư, Ban Quản lý thực hiện nghiêm chế độ lập, gửi báo cáo tài chính nhà nước hằng năm đúng thời hạn theo quy định.

6. Về đôn đốc, kiểm tra, xử lý, công khai, báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra

- Các đơn vị sử dụng ngân sách tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nội bộ, công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm giải trình, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công.

- Đối với việc thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra: Các đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận theo đúng quy định. Tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định; trong đó, phải nêu rõ những tồn tại trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới. Đối với các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra còn tồn đọng từ năm 2021 trở về trước, yêu cầu các đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện kiến nghị, kết luận, trong đó tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan, chủ động đề xuất các giải pháp cụ thể để xử lý dứt điểm từng kiến nghị, kết luận còn tồn đọng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Sở Tài chính) theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thanh tra đối với các sai phạm trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

Sở Tài chính: Thực hiện rà soát đầy đủ các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra còn tồn đọng từ năm 2021 trở về trước

chưa thực hiện, tổng hợp cụ thể các nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan, đề xuất các giải pháp cụ thể để xử lý dứt điểm từng kiến nghị, kết luận còn tồn đọng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### 7. Chế độ báo cáo

a) Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trực chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các nội dung tại Văn bản này; báo cáo tình hình thực hiện cùng với báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, đơn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản này; định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Chính phủ cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước.

### CHỦ TỊCH

***Nơi nhận:***

- Như trên: Thực hiện;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT (Huy TC)

**Nguyễn Văn Sơn**